

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN KSH

Địa chỉ: Số 27 Hàng Bài - P.Hàng Bài - Q.Hoàn Kiếm - TP.Hà Nội

Điện thoại: 043 936 4695 Fax: 043 936 4696

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0700189368 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hà Nội cấp lần đầu ngày 13/09/2000, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 16/11/2015.

Hà Nội, ngày 06 tháng 06 năm 2016

THÔNG BÁO MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN KSH

Kính gửi: Quý vị cổ đông Công ty Cổ Phần Đầu Tư và Phát Triển KSH

Trân trọng thông báo và kính mời Quý vị cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển KSH tới tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển KSH với các nội dung cụ thể như sau:

1. Thời gian: 7h30 ngày 20/06/2016

- Trường hợp cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2016 lần thứ nhất của Công ty được triệu tập vào ngày 20/6/2016 không đủ số lượng cổ đông đại diện cho 51% cổ phiếu có quyền biểu quyết tham dự, cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2016 triệu tập lần thứ hai sẽ được tổ chức vào 7h30 ngày 30/6/2016.
- Trường hợp cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2016 lần thứ hai của Công ty được triệu tập vào ngày 30/6/2016 không đủ số lượng cổ đông đại diện cho 33% cổ phiếu có quyền biểu quyết tham dự, cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2016 triệu tập lần thứ ba sẽ được tổ chức vào 7h30 ngày 12/7/2016.

2. Địa điểm: Khách sạn Mường Thanh Hà Nội, Lô CC2 Bắc Linh Đàm, Quận Hoàng Mai

3. Thành phần tham dự Đại hội: Tất cả các cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển KSH tại ngày 31/5/2016;

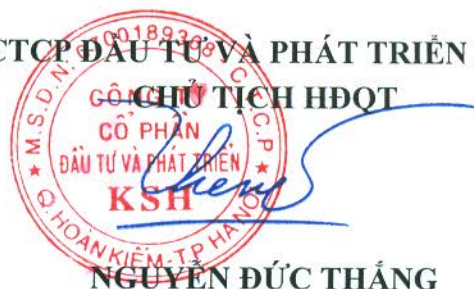
4. Nội dung Đại hội:

- Báo cáo kết quả hoạt động năm 2015 của Hội đồng quản trị;
- Báo cáo kết quả hoạt động 2015 của Ban Kiểm soát;
- Thông qua việc sửa đổi Điều lệ hoạt động của CTCP Đầu tư và phát triển KSH;
- Thông qua việc phát hành thêm cổ phiếu;
- Thông qua việc tái cấu trúc các khoản Đầu tư;
- Thông qua các chức danh thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

5. Tài liệu đại hội: Được đăng tải trên website <http://www.hamico.vn/> từ ngày 06/06/2016.

Trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự!

CTCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN KSH



NGUYỄN ĐỨC THẮNG

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN KSH

Địa chỉ: Số 27 Hàng Bài - P.Hàng Bài - Q.Hoàn Kiếm - TP.Hà Nội

Điện thoại: 043 936 4695 Fax: 043 936 4696

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0700189368 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hà Nội cấp lần đầu ngày 13/09/2000, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 16/11/2015.



CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN KSH

- Thời gian: 7h30' ngày 20/6/2016
- Địa điểm: Khách sạn Mường Thanh Hà Nội, Lô CC2 Bắc Linh Đàm, Quận Hoàng Mai

TT	Nội dung	Thời gian	Thực hiện
I	Công tác chuẩn bị		
1	Tiếp đón đại biểu cổ đông và khách mời; Kiểm tra tư cách Cổ đông	7h00' ÷ 7h30'	Ban kiểm tra tư cách cổ đông
II	Khai mạc		
2	Tuyên bố khai mạc, chào cờ và giới thiệu đại biểu.	7h30' ÷ 7h35'	Ban tổ chức
3	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông.	7h35' ÷ 7h40'	Ban kiểm tra tư cách cổ đông
4	Thông qua Đoàn chủ tịch, Ban thư ký ĐH, Ban kiểm phiếu.	7h40' ÷ 7h45'	Đoàn chủ tịch
5	Thông qua Chương trình; Quy chế Đại hội	7h45' ÷ 7h50'	Đoàn chủ tịch
III	Nội dung Đại Hội		
6	Báo cáo kết quả hoạt động năm 2015 của HĐQT	7h50' ÷ 8h00'	Chủ tịch HĐQT
7	Báo cáo kết quả hoạt động năm 2015 của Ban kiểm soát.	8h00' ÷ 8h10'	Trưởng BKS



9	<p>Đọc và thông qua các tờ trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc sửa đổi Điều lệ hoạt động của CTCP Đầu tư và phát triển KSH; - Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 đã kiểm toán; - Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2015; - Tờ trình về việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2015 và kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2016; - Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016; - Thông qua việc Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức Tổng Giám đốc; - Thông qua phương án phát hành; - Thông qua phương án tái cấu trúc các khoản đầu tư. 	8h10' ÷ 8h50'	Đoàn Chủ tịch
10	Bầu HĐQT, BKS	8h50'-9h05'	Đoàn Chủ tịch
	<i>Trình bày và biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử HĐQT, BKS</i>		
	<i>Giới thiệu danh sách đề cử, ứng cử HĐQT, BKS</i>		
	<i>Hướng dẫn và tiến hành bầu cử</i>		
11	Đại hội thảo luận đóng góp ý kiến	9h05' ÷ 9h20'	Đoàn chủ tịch
12	Đại hội biểu quyết thông qua các tờ trình trước đại hội	9h20' ÷ 9h30'	Đoàn chủ tịch
13	Giải lao	9h30' ÷ 9h50'	
14	Công bố kết quả bầu cử HĐQT, BKS; HĐQT, BKS khóa mới ra mắt Đại hội	9h50' ÷ 10h00'	Ban kiểm phiếu
15	Thông qua biên bản, nghị quyết Đại hội	10h00' - 10h30'	Ban thư ký
IV	Bế mạc Đại hội		
16	Bế mạc Đại hội	10h30' - 10h35'	Đoàn chủ tịch



GIẤY ỦY QUYỀN

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN KSH

1. Người ủy quyền

Tên cổ đông:

CMTND/Hộ chiếu/ĐKDN số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ:

Hiện đang sở hữu: cổ phần phổ thông

2. Người được ủy quyền

Ông (Bà):

CMTND/Hộ chiếu số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ:

3. Nội dung ủy quyền

- Thay mặt người ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển KSH.
- Thực hiện quyền phát biểu và biểu quyết tất cả những vấn đề thông qua tại Đại hội tương ứng với số cổ phần do người ủy quyền sở hữu theo quy định của pháp luật và Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển KSH.

4. Thời hạn ủy quyền

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển KSH.

5. Trách nhiệm của người được ủy quyền

Không ủy quyền lại cho người thứ ba để thực hiện các công việc nêu tại Giấy ủy quyền này.

Người được ủy quyền¹

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hà Nội, ngày tháng năm 2016

Người ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu cổ đông là tổ chức)

1/ Bản sao Giấy ủy quyền xin vui lòng gửi cho Ban tổ chức ĐHĐCĐ theo địa chỉ trên thông báo và giấy mời họp trước 15h ngày 17/6/2016.

Người được ủy quyền khi đi tham dự Đại hội cần mang theo CMND/Hộ chiếu còn hiệu lực, thư mời, tài liệu dự họp và Giấy ủy quyền bản chính.

Số: 01/2016/QCTC

Hà Nội, ngày 06 tháng 06 năm 2016

QUY CHẾ TỔ CHỨC

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN KSH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển KSH;
- Căn cứ Chương trình Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển KSH.

Hội đồng quản trị Công ty dự thảo Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức và điều hành cuộc họp Đại hội Cổ đông thường niên (sau đây gọi tắt là “Đại hội”) năm 2016 của Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển KSH.
2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham dự Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội và biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội.
3. Cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Mục tiêu

1. Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch.
2. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội được thực hiện thành công và tuân thủ theo các quy định của pháp luật.

Chương II

ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 3. Điều kiện tham dự Đại hội

Cổ đông cá nhân, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức, có tên trong danh sách cổ đông có quyền trực tiếp tham gia Đại hội. Cổ đông cá nhân có thể ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

Điều 4. Quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Cổ đông có quyền thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan
2. Cổ đông có thể tham dự Đại hội đồng Cổ đông theo một trong các hình thức sau đây :
 - a. Trực tiếp tham dự họp Đại hội đồng Cổ đông
 - b. Ủy quyền cho người khác tham dự họp Đại hội đồng Cổ đông. Trường hợp cổ đông là tổ chức không có người đại diện theo quy định tại khoản 4 điều 15 của Luật Doanh nghiệp thì ủy quyền cho người khác dự họp Đại hội đồng Cổ đông.
Việc ủy quyền được thực hiện bằng 1 trong 4 hình thức sau:
 - (i) Ủy quyền bằng văn bản theo mẫu được Công ty phát hành và gửi kèm thông báo mời họp, gửi về Ban tổ chức ĐHĐCĐ trước ngày tổ chức ĐHĐCĐ 3 ngày hoặc gửi trực tiếp tại Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Công ty khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp.
 - (ii) Điền vào Mẫu Giấy ủy quyền do Công ty phát hành và gửi về Ban tổ chức ĐHĐCĐ qua số Fax 04 3936 4696
 - (iii) Điền vào Mẫu Giấy ủy quyền do Công ty phát hành và gửi về Email của Công ty là ksh.jsc@gmail.com
 - (iv) Xác nhận việc ủy quyền qua tổng đài của công ty. Đối với hình thức này, công ty sẽ chủ động gọi điện (theo số máy 0466 723377) cho các cổ đông và cuộc thoại sẽ được ghi âm và lưu giữ, có giá trị như giấy ủy quyền bằng văn bản.
3. Được Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển KSH thông báo công khai về nội dung và chương trình Đại hội.
4. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự họp Đại hội được nhận thẻ Biểu quyết và Phiếu bầu cử (trong đó ghi rõ mã số đại biểu tham dự và số cổ phần có quyền biểu quyết) sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban kiểm tra tư cách Cổ đông.
5. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội. Trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, giá trị biểu quyết của Phiếu bầu cử được tính bằng tổng số phiếu bầu cử, tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu (hoặc đại diện) có quyền biểu quyết nhân với số thành viên được bầu.
6. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền đến dự Đại hội sau khi cuộc họp khai mạc có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để những cổ đông này đăng ký. Hiệu lực của các đợt biểu quyết đã được tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm cộng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đến muộn vào tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội để tính tỷ lệ thông qua các nội dung biểu quyết ở phần sau.

Điều 5. Nghĩa vụ của Cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến tham dự Đại hội mang theo các giấy tờ sau:
 - a) Thư mời;
 - b) Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu;

- c) Giấy ủy quyền theo mẫu thư gửi kèm thư mời họp Đại hội (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội). Trường hợp cổ đông là cá nhân thì văn bản ủy quyền phải được ký bởi cổ đông đó. Trường hợp cổ đông là pháp nhân/ tổ chức thì văn bản ủy quyền phải được đóng dấu và ký bởi đại diện theo pháp luật của pháp nhân/ tổ chức đó.
 - d) Cổ đông chỉ được chính thức tham dự và biểu quyết tại Đại hội sau khi đã thực hiện các thủ tục đăng ký và chứng minh tư cách cổ đông hoặc/ và đại diện ủy quyền của mình là hợp lệ với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.
2. Trường hợp cổ đông đã ủy quyền cho người khác mà không có thông báo bằng văn bản về việc hủy ủy quyền thì cổ đông đó khi tham dự Đại hội không được nhận thẻ biểu quyết tại Đại hội nếu người được ủy quyền của họ đã làm thủ tục nhận thẻ biểu quyết.
 3. Người được ủy quyền tham dự tại Đại hội không được ủy quyền lại cho bên thứ ba.
 4. Trong thời gian diễn ra Đại hội, cổ đông/ đại diện của cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn, điều khiển của Chủ tọa, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.
 5. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế này, nếu vi phạm thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo điểm b, khoản 7, điều 142 Luật Doanh nghiệp hiện hành.
 6. Trường hợp cổ đông rời cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết mà không thông báo với Ban Kiểm phiếu thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội (sau đây gọi tắt là Ban Kiểm tra tư cách cổ đông) bao gồm một Trưởng ban và các thành viên do Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển KSH quyết định, có chức năng và nhiệm vụ như sau:
 - a) Kiểm tra tư cách dự họp của cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dựa trên các tài liệu mà họ xuất trình: Kiểm tra CMTND/Hộ chiếu, Thư mời họp, Giấy ủy quyền và các tài liệu kèm theo (nếu có);
 - b) Phát cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử và các tài liệu của đại hội;
 - c) Tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự Đại hội tại các thời điểm trước khi khai mạc Đại hội và trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (trường hợp cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).
2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban;
3. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp thẻ biểu quyết và tài liệu của Đại hội.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu có 3 thành viên, bao gồm 1 Trưởng ban và 2 thành viên do Đại hội Cổ đông biểu quyết thông qua đề nghị của Chủ tọa. Thành viên Ban Kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát.

2. Ban kiểm phiếu có quyền lập một bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban. Bộ phận giúp việc cho Ban kiểm phiếu tại Đại hội cổ đông thường niên bao gồm 03 thành viên.
3. Ban Kiểm phiếu có các nhiệm vụ sau:
 - a) Hướng dẫn cổ đông tham dự Đại hội cách sử dụng thẻ biểu quyết; thực hiện việc đếm và phân loại số phiếu biểu quyết theo từng loại: tán thành, không tán thành, không có ý kiến ngay sau khi Đại hội tiến hành biểu quyết;
 - b) Ghi nhận kết quả biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại Đại hội;
 - c) Tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả biểu quyết các vấn đề của Đại hội;
 - d) Tiến hành kiểm tra và công bố danh sách các ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát;
 - e) Hướng dẫn các nguyên tắc, thể lệ bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo Quy chế Bầu cử;
 - f) Tiến hành phát phiếu, thu phiếu, kiểm đếm phiếu bầu cử của các cổ đông theo đúng số cổ phần và quyền biểu quyết của từng cổ đông;
 - g) Tiến hành kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát;
 - h) Tính toán và loại trừ các cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (nếu có) cho từng vấn đề biểu quyết.
 - i) Báo cáo kết quả kiểm phiếu trước Đại hội và bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu, toàn bộ phiếu bầu cử cho thư ký Đại hội.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban Chủ tọa

1. Ban Chủ tọa Đại hội bao gồm 01 Chủ tọa Đại hội – Chủ tịch HĐQT và một số thành viên là đại diện ban lãnh đạo công ty, được Đại hội biểu quyết thông qua, có chức năng điều khiển Đại hội. Ban chủ tọa có số thành viên không quá 05 người.
2. Chủ tọa Đại hội có các quyền và trách nhiệm như sau:
 - a) Chủ trì Đại hội, tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự, và đảm bảo Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số Cổ đông tham dự;
 - b) Hướng dẫn Đại hội biểu quyết, lấy ý kiến biểu quyết thông qua của cổ đông về các vấn đề nằm trong nội dung chương trình của Đại hội.
 - c) Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết; Trực tiếp trả lời hoặc chỉ định thành viên Ban Chủ tọa trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
 - d) Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.
 - e) Chủ tọa có quyền cất ý kiến phát biểu của cổ đông khi cổ đông phát biểu quá thời gian quy định hoặc ý kiến nằm ngoài nội dung chương trình Đại hội, ý kiến trùng lặp.
 - f) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến hành cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi Đại hội.
 - g) Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty đã được Đại hội thông qua) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;
- Sự trì hoãn nói trên là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội

1. Ban thư ký Đại hội gồm có 02 người: 01 trưởng ban và 01 thành viên. Ban Thư ký Đại hội do Ban Chủ tọa trực tiếp đề cử và được Đại hội thông qua.
2. Ban Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa như: ghi chép Biên bản về diễn biến cuộc họp Đại hội, phản ánh trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung Đại hội trong Biên bản và Nghị quyết Đại hội; trình bày trước Đại hội về Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

CHƯƠNG III

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 10. Điều kiện tiến hành Đại hội

1. Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016 lần thứ nhất triệu tập vào ngày 20/6/2016 được tiến hành khi số lượng cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội. Ban kiểm tra tư cách cổ đông thông báo số lượng cổ đông tham dự, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà các cổ đông đại diện và tỷ lệ tham dự để Đại hội có thể tiến hành theo quy định. Trường hợp quá 30 phút kể từ thời điểm khai mạc Đại hội (được ghi trong nội dung chương trình cuộc họp đã gửi cho các cổ đông), mà số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 lần thứ nhất chưa đại diện đủ cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thì cuộc họp được coi như chưa đủ điều kiện để tiến hành. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 lần thứ hai được triệu tập vào ngày 21/6/2016.
2. Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016 lần thứ hai được triệu tập vào ngày 21/6/2016 nếu cuộc họp lần thứ nhất vào ngày 20/6/2016 không đủ điều kiện tiến hành như tại khoản 1 Điều này. Cuộc họp lần thứ hai chỉ được tiến hành khi được tiến hành khi số lượng cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội. Ban kiểm tra tư cách cổ đông thông báo số lượng cổ đông tham dự, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà các cổ đông đại diện và tỷ lệ tham dự để Đại hội có thể tiến hành theo quy định. Trường hợp quá 30 phút kể từ thời điểm khai mạc Đại hội (được ghi trong nội dung chương trình cuộc họp đã gửi cho các cổ đông), mà số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 lần thứ hai chưa đại diện đủ cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thì cuộc họp được coi như chưa đủ điều kiện để tiến hành. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 lần thứ ba được triệu tập vào ngày 22/6/2016.
3. Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016 lần thứ ba được triệu tập vào ngày 22/6/2016 nếu cuộc họp lần thứ hai vào ngày 21/6/2016 không đủ điều kiện tiến hành.

18;
NG
PH
PHÁ
SI
M-T

hành như tại khoản 2 Điều này. Cuộc họp lần thứ ba sẽ luôn được tiến hành mà không cần xét đến tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Điều 11. Cách thức tiến hành Đại hội

1. Cuộc họp Đại hội dự kiến diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.
2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Điều 14 của Quy chế này.
3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản Đại hội được thông qua.

Điều 12. Chương trình, nội dung làm việc của Đại hội

1. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ thời gian đối với các nội dung trong chương trình họp.
2. Trường hợp có thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp cho cổ đông, các thay đổi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 13. Thảo luận và chất vấn tại Đại hội

1. Căn cứ vào số lượng cổ đông tham dự và thời lượng cho phép của Đại hội, Chủ tọa Đại hội có thể lựa chọn phương pháp điều khiển cuộc họp hợp lý nhất. Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận, chất vấn bằng cách giơ tay đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội hoặc điền vào Phiếu câu hỏi gửi cho Ban Chủ tọa. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được quyền phát biểu. Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuần tự từng cổ đông trình bày ý kiến của mình.
2. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với chương trình Đại hội đã thông qua. Nội dung ý kiến đề xuất của cổ đông không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn của doanh nghiệp. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.
3. Đại hội thống nhất tổng thời lượng phát biểu của một cổ đông tối đa không quá 5 phút. Nếu quá thời lượng này, Chủ tọa Đại hội có thể yêu cầu cổ đông lập các câu hỏi, kiến nghị thành văn bản, Ban Thư ký Đại hội phải ghi nhận và Hội đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản cho cổ đông trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được kiến nghị của cổ đông.

Điều 14. Thẻ lệ biểu quyết và thông qua các quyết định của Đại hội

1. Nguyên tắc biểu quyết: Cổ đông có thể tiến hành biểu quyết thông qua các hình thức như sau
 - a) Biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng việc giơ Thẻ biểu quyết;
 - b) Biểu quyết thông qua việc cử người ủy quyền tới dự họp, khi đó người được ủy quyền tham dự Đại hội và tiến hành biểu quyết như cổ đông trực tiếp dự họp.
2. Các vấn đề được thông qua tại Đại hội phải được số cổ đông đại diện từ 51% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận.

3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
4. Hình thức biểu quyết như sau:
 - a) Cổ đông (hoặc người đại diện theo ủy quyền) biểu quyết từng nội dung trong chương trình Đại hội. Khi biểu quyết một vấn đề được Đại hội đưa ra, các cổ đông biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết lên cao; Việc xác định kết quả biểu quyết được tiến hành bằng cách đếm số phiếu biểu quyết tán thành, số phiếu biểu quyết không tán thành và số phiếu biểu quyết không có ý kiến;
 - b) Đối với từng vấn đề cần biểu quyết, Ban Chủ tọa sẽ hỏi ý kiến của Cổ đông theo trình tự: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến. Trường hợp Cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết thì coi như tán thành. Với từng vấn đề xin ý kiến biểu quyết, các cổ đông chỉ được giơ thẻ biểu quyết một lần.

Điều 15. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải đăng ký vào Phiếu đăng ký phát biểu ý kiến (theo mẫu quy định). Trong Phiếu đăng ký, cổ đông cần ghi rõ câu hỏi hoặc nội dung phát biểu. Phiếu đăng ký được chuyển lên Chủ tọa Đại hội xử lý. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và chương trình Đại hội. Thời gian phát biểu không quá 05 phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ có các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

Điều 16. Biên bản họp Đại hội, dự thảo Nghị quyết Đại hội

1. Biên bản Đại hội: Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Ban Thư ký ghi vào biên bản. Biên bản phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.
2. Căn cứ biên bản Đại hội, kết quả kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử, Thư ký Đại hội sẽ tổng hợp số liệu và đưa vào dự thảo nghị quyết Đại hội. Dự thảo Nghị quyết được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.
3. Biên bản, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp được lưu giữ tại trụ sở Tổng Công ty theo quy định.

Điều 17. Hiệu lực thi hành của quy chế

1. Quy chế này gồm ba (03) Chương, mười bảy (17) Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển KSH biểu quyết thông qua;
2. Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

M.S.D.N. 0700189368
 CÔNG TY
 CỔ PHẦN
 ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN
 KSH
 QUẢNG AN - HÀ NỘI

NGUYỄN ĐỨC THẮNG

QUY ĐỊNH THỂ THỨC ỨNG CỬ/ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN KSH
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

=====

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển KSH;
- Căn cứ Chương trình Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển KSH.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát (nhiệm kỳ 2016-2021) theo các nội dung dưới đây:

Điều 1: Tiêu chuẩn làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

- Người được đề cử hoặc ứng cử làm thành viên Hội đồng quản trị (HDQT) phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau:
 - a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và pháp luật liên quan.
 - b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty.
 - c. Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.
 - d. Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.
- Người được đề cử hoặc ứng cử làm thành viên Ban Kiểm soát (BKS) phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau:
 - a. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.
 - b. Các thành viên ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.
 - c. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty.



- d. Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

Điều 2: Đề cử ứng cử viên HĐQT, BKS và số thành viên được bầu

• *Đề cử ứng cử viên HĐQT*

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

- Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm được quyền đề cử các ứng cử viên còn thiếu.

• *Đề cử ứng cử viên BKS*

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban Kiểm soát.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

- Trường hợp số lượng các ứng viên Ban Kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban Kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên để đủ số ứng viên còn thiếu.

• *Số lượng thành viên HĐQT và BKS được bầu:*

- Số lượng thành viên HĐQT được bầu là 05 (năm) thành viên.
- Số lượng thành viên BKS được bầu là 01 (một) thành viên.

Điều 3: Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT và BKS

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử làm thành viên HĐQT và BKS gồm:

- ❖ Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT theo mẫu của công ty
- ❖ Xác nhận của công ty chứng khoán nơi các cổ đông mở tài khoản để lưu ký cổ phiếu của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH hoặc của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam về việc nắm số cổ phiếu đủ tỷ lệ liên tục trong vòng 06 tháng (tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội cổ đông).
- ❖ Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai;

- ❖ Bản sao có công chứng:
- CMND (hoặc Hộ chiếu nếu là Việt kiều, người nước ngoài);
- Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn);
- Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hoá và trình độ chuyên môn;

Hồ sơ ứng cử, đề cử xin gửi Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH - Tầng 10 số 27 Hàng Bài- Hoàn Kiếm- Hà Nội theo đường bưu điện, trực tiếp tới công ty trước 15h ngày 17 tháng 06 năm 2016.

Ban tổ chức không nhận hồ sơ đề cử, ứng cử nộp đến sau ngày 17 tháng 06 năm 2016.

Điều 4: Lựa chọn các ứng cử viên

Dựa trên các Đơn ứng cử, đề cử của các cổ đông và hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, Công ty sẽ lựa chọn ứng cử viên hợp lệ theo quy định để đưa vào danh sách đề cử báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty
- BKS Công ty
- Lưu VT, HĐQT Công ty

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN ĐỨC THẮNG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

-----o0o-----



**THƯ ĐỀ CỬ/ ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH**

Tôi/Chúng tôi là cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH gồm:

STT	Họ và tên	Số CMND/ Hộ chiếu	Số cổ phần nắm giữ
1			
2			
3			
4			
5			

Hiện đang sở hữu/đại diện sở hữu cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH.

Tôi/Chúng tôi thống nhất đề cử/ứng cử cho các ông/bà sau:

STT	Họ và tên	Số CMND/ Hộ chiếu	Địa chỉ
1			
2			
3			
4			
5			

Tham gia ứng cử bầu thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016 (Số yếu lý lịch và bản sao hợp lệ các văn bằng, chứng chỉ liên quan của các ứng viên được gửi kèm Thư đề cử/ứng cử này).

Tôi/Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của việc đề cử/ứng cử này.

CÁC CỔ ĐÔNG KÝ TÊN VÀ ĐÓNG DẤU

Cổ Đông	Ký tên	Đóng dấu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
-----o0o-----



**THƯ ĐỀ CỬ/ ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

**Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH**

Tôi/Chúng tôi là cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH gồm:

STT	Họ và tên	Số CMND/ Hộ chiếu	Số cổ phần nắm giữ
1			
2			
3			
4			
5			

Hiện đang sở hữu/đại diện sở hữu cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH.

Tôi/Chúng tôi thông nhất đề cử/ứng cử cho các ông/bà sau:

STT	Họ và tên	Số CMND/ Hộ chiếu	Địa chỉ
1			
2			
3			
4			
5			

Tham gia ứng cử bầu thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016 (Số yếu lý lịch và bản sao hợp lệ các văn bằng, chứng chỉ liên quan của các ứng viên được gửi kèm Thư đề cử/ứng cử này).

Tôi/Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của việc đề cử/ứng cử này.

CÁC CỔ ĐÔNG KÝ TÊN VÀ ĐÓNG DẤU (nếu có)

Cổ Đông	Ký tên	Đóng dấu



**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CIRRICULLUM VITAE**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)
(Promulgated with the Circular No 155/2015/TT-BTC on October 06, 2015 of the Ministry of Finance guiding the Information disclosure on securities markets)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2016.

Ha Noi, day month year 2016

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
To: - The State Securities Commission
- The Stock Exchange



1/ Họ và tên /Full name:

2/ Giới tính/Sex:

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth:

4/ Nơi sinh/Place of birth:

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ID card No. (or Passport No.): Ngày cấp/Date of issue Nơi cấp/Place of issue

6/ Quốc tịch/Nationality: Việt Nam

7/ Dân tộc/Ethnic: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence:

9/ Số điện thoại/Telephone number:

10/ Địa chỉ email/Email:

11/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/Current position in an institution subject to information disclosure Rules:

12/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in others companies:

13/ Số CP nắm giữ: 0 cp, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:/Number of shares in possession..... , accounting for% of registered capital, of which:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu:/Possess on behalf of (State/strategic investor/other institution):0

+ Cá nhân sở hữu/ *Possess for own account*: 0

14/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/ *Other commitment of holding shares (if any)*: Không có

15/ Danh sách người có liên quan của người khai* / *List of related persons of declarant*:

STT No.	Tên cá nhân/tổ chức/ <i>Name of individual/ institutional related person</i>	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/ <i>Number of ID or Passport (for individual) or Number of Business Registration, License of Operation or equivalent legal documents (for institution), date of issue, place of issue</i>	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ <i>Number of shares/fund certificates in possession, ownership rate of registered capital of the public company, public fund (if any)</i>	Mối quan hệ/ <i>Relations hip</i>

16/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Related interest with public company, public fund (if any)*: Không có

17/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Conflict interest with public company, public fund (if any)*: Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/ *I hereby certify that the information provided in this CV is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI /
DECLARANT**
(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature, full name)

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006
Related persons are stipulated in Article 34, paragraph 34 of the Law on Securities dated 29th June 2006

Số: 01/2016/TTr-HĐQT

Hà nội, ngày tháng 06 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v Sửa đổi điều lệ Công ty

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH;
- Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT – BTC ngày 26/07/2012;
- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thông qua ngày 26/11/2014.

Ngày 26/11/2014, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã thông qua Luật doanh nghiệp số 68/2014QH13 trong đó Luật doanh nghiệp 2014 có nhiều quy định mới và khác so với các quy định của Luật doanh nghiệp 2005 trước đây.

Căn cứ vào tình hình hoạt động thực tế của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH và các thay đổi của Pháp luật, Hội đồng quản trị (HĐQT) đã tổ chức rà soát, xem xét sửa đổi một số điều khoản trong Điều lệ của Công ty chi tiết tại Phụ lục được đính kèm tờ trình.

Ngoài các sửa đổi nêu trên, Điều lệ sau khi sửa đổi và bổ sung cũng có sửa đổi trong một số câu chữ và thuật ngữ và một số dẫn chiếu trong Điều lệ để đảm bảo tính thống nhất về hình thức và nội dung của Điều lệ (nhưng không làm thay đổi ý nghĩa) cho phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp 2014 và các quy định của pháp luật hiện hành. Sau khi xóa bỏ hoặc bổ sung thêm một số Điều khoản thì thứ tự và trật tự một số Điều khoản của Điều lệ sau khi sửa đổi và bổ sung cũng được thay đổi tương ứng.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Điều lệ mới của Công ty gồm các điều khoản sửa đổi bổ sung. Điều lệ mới sẽ có hiệu lực kể từ ngày .../06/2016 và thay thế cho bản Điều lệ hiện hành. Giao cho Người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức hoàn thiện và ký ban hành Điều lệ mới.

Kính trình Đại hội đồng thường niên năm 2016 chấp thuận thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!



NGUYỄN ĐỨC THẮNG

PHỤ LỤC: NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

Điều khoản	Nội dung điều lệ hiện tại	Nội dung sau khi sửa đổi/bổ sung	Thuyết minh lý do sửa đổi bổ sung
Điều 1 Khoản 1 Điểm b	"Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005	b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014	Sửa đổi tham chiếu theo Luật doanh nghiệp 2014
Điều 1 Khoản 1 Điểm d	"Cán bộ quản lý" là Giám đốc điều hành, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn	"Cán bộ quản lý" là <u>Tổng Giám đốc điều hành, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác</u> trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn	Sửa đổi cho phù hợp với mô hình hoạt động thực tế của công ty
Điều 1 Khoản 1 Điểm e	"Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại Khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp	"Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại Khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và Khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp	Bổ sung căn cứ về định nghĩa Người có liên quan
Điều 5	Không quy định	Bổ sung khoản 5 5. Tên, địa chỉ, số lượng cổ phần và các chi tiết khác về cổ đông sáng lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp được nêu tại Phụ lục 01 đính kèm. Phụ lục này là một phần của Điều lệ này	Phải có khoản mục về cổ đông sáng lập theo cấu trúc Điều lệ mẫu
Điều 10	Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm: 1. Đại hội đồng cổ đông; 2. Hội đồng quản trị; 3. Ban kiểm soát; 4. Giám đốc điều hành.	Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm: 1. Đại hội đồng cổ đông; 2. Hội đồng quản trị; 3. Ban kiểm soát; 4. <u>Tổng Giám đốc điều hành.</u>	Sửa đổi cho phù hợp với mô hình hoạt động thực tế của công ty
Điều 11 Khoản 3	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau: a. Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau: a. Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban	Sửa đổi số điều theo Luật doanh nghiệp 2014 và tỷ lệ phù hợp với tình hình hoạt

	<p>Kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Khoản 2 Điều 24 và Khoản 2 Điều 32 Điều lệ này</p> <p>b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 79 và Điều 97 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội có đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.</p>	<p>Kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Khoản 2 Điều 24 và Khoản 2 Điều 32 Điều lệ này</p> <p>b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 114 và Điều 136 Luật Doanh nghiệp;</p> <p><u>Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông phải ở trên lãnh thổ Việt Nam. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tổ chức đồng thời ở nhiều địa điểm khác nhau thì địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp.</u></p> <p>Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Theo đề nghị của Hội đồng quản trị, Cơ quan đăng ký kinh doanh có thể gia hạn, nhưng không quá sáu (06) tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.</p>	<p>động của công ty</p> <p>Theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 136 Luật doanh nghiệp 2014</p>
<p>Điều 13 Khoản 1</p>			
<p>Điều 13 Khoản 3 Điểm c</p>	<p>Khi số thành viên của Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ;</p>	<p>Khi số thành viên của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ;</p>	<p>Sửa đổi theo Đem b, Khoản 3, Điều 136 Luật Doanh nghiệp 2014</p>
<p>Điều 13 Khoản 3 Điểm e</p>	<p>Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 119 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;</p>	<p>Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;</p>	<p>Sửa đổi số điều khoản tham chiếu theo Luật doanh nghiệp 2014</p>

Điều 13 Khoản 4 Điểm b	Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 97—Luật Doanh nghiệp;	Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 136 Luật Doanh nghiệp 2014;	Sửa đổi số điều khoản tham chiếu theo Luật doanh nghiệp 2014
Điều 13 Khoản 4 Điểm c	Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 97 Luật Doanh nghiệp.	Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.	Sửa đổi số điều khoản tham chiếu theo Luật doanh nghiệp 2014
Điều 14 Khoản 1	Đại hội đồng Cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua: a. Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm; b. Báo cáo của Hội đồng quản trị; c. Báo cáo của Ban kiểm soát; d. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty.	Đại hội đồng Cổ đông thường niên thảo luận và thông qua các vấn đề sau đây: a. Kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty; b. Báo cáo tài chính hàng năm; c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị; d. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc; e. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng Kiểm soát viên; f. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại; g. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền.	Sửa đổi cho phù hợp với quy định Khoản 2 Điều 136 của Luật doanh nghiệp 2014

(10/10)

<p>Điều 14 Khoản 2 Điểm m</p>	<p><u>Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;</u></p>	<p><u>Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản của Công ty hoặc giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính quý gần nhất của Công ty;</u></p>	<p>Sửa đổi lại câu chữ và bổ sung quy định cho phù hợp với Khoản 2 Điều 135 của Luật doanh nghiệp 2014</p>
<p>Điều 14 Khoản 2 Điểm p</p>	<p>Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 120 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;</p>	<p>Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;</p>	<p>Sửa đổi tham chiếu điều cho phù hợp với Luật doanh nghiệp 2014</p>
<p>Điều 17 Khoản 2 Điểm a</p>	<p>a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội chung nhất ba mươi (30) ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;</p>	<p><u>Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của công ty.</u> <u>Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn mười lăm (15) ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông;</u></p>	<p>Sửa đổi theo Khoản 1 Điều 137 của Luật doanh nghiệp 2014 và phù hợp với tình hình hoạt động của công ty</p>
<p>Điều 17 Khoản 3</p>	<p>Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán (đối với các công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch), trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn</p>	<p>Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán (đối với các công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch), trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ</p>	<p>Sửa đổi theo quy định Khoản 1 Điều 139 của Luật doanh nghiệp 2014 và quy định tại Thông tư 155/2015/TT-BTC</p>

	<p>để sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận</p>	<p>được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận</p>	
<p>Điều 18 Khoản 1</p>	<p>Đại hội đồng Cổ đông được tiến hành khi có số Cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất <u>65% số phần-có quyền biểu quyết</u></p>	<p>Đại hội đồng Cổ đông được tiến hành khi có số Cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất <u>51% tổng số phiếu biểu quyết</u></p>	<p>Sửa đổi bổ sung cho phù hợp với quy định Khoản 1 Điều 141 của Luật doanh nghiệp 2014 và hoạt động của công ty</p>
<p>Điều 18 Khoản 2</p>	<p>Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất <u>51% số phần-có quyền biểu quyết</u></p>	<p>Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất <u>33% tổng số phiếu biểu quyết</u></p>	<p>Sửa đổi bổ sung cho phù hợp với quy định Khoản 2 Điều 141 của Luật doanh nghiệp 2014 và hoạt động của công ty</p>
<p>Điều 20 Khoản 1</p>	<p>Đối với việc thông qua quyết định của Đại hội đồng dưới hình thức biểu quyết trực tiếp, trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ sẽ được thông qua khi có từ <u>65% số phần-có quyền biểu quyết của các cổ đông</u> có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng có</p>	<p>Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất <u>65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - <u>Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</u> - <u>Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</u> - <u>Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;</u> 	<p>Sửa đổi bổ sung cho phù hợp với quy định Khoản 1 Điều 144 của Luật doanh nghiệp 2014</p>

	đồng.	<ul style="list-style-type: none"> - Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; - Tổ chức lại, giải thể công ty; 	
Điều 20 Khoản 2	Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc công ty con hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.	<u>Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này.</u>	Sửa đổi bổ sung cho phù hợp với quy định Khoản 2, 3 Điều 144 của Luật doanh nghiệp 2014
Điều 20 Khoản 3	Không quy định	Khoản 3 Điều 20 <u>Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến</u>	Sửa đổi cho phù hợp với khoản 3 điều 144 Luật doanh nghiệp 2014

		<p><u>Khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ này. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ này.</u></p>	<p>Sửa đổi tỷ lệ cho phù hợp với tình hình hoạt động của công ty</p>
Điều 20 Khoản 4	Không quy định	<p><u>Trường hợp cổ đông dự họp là người có liên quan không có quyền biểu quyết về một vấn đề, thì nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về vấn đề đó được thông qua khi có ít nhất 51% hoặc 65% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tương ứng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và của Điều lệ này.</u></p>	<p>Sửa đổi theo quy định Khoản 4 Điều 144 và Luật doanh nghiệp 2014</p>
Điều 21 Khoản 8	<p>Quyết định-được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75%-tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định-được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p><u>Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông</u></p>	<p>Bổ sung theo quy định Điều 146 và của Luật doanh nghiệp 2014</p>
Điều 22	<p>Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Biên bản Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong</p>	<p><u>Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập Biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.</u> <u>Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.</u> <u>Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công</u></p>	

	<p>vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản ủy quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p>	<p>bố trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và/hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Biên bản Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa Đại hội và Thư ký, và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và tại Điều lệ này. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản ủy quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p>	
Điều 24 Khoản 1	<p>Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành/độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống.</p>	<p>Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành/độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống.</p>	<p>Quy định cụ thể theo Khoản 1, 2 Điều 150 Luật doanh nghiệp 2014</p>

<p>Điều 24 Khoản 2</p>	<p>Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền góp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.</p>	<p>Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền góp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.</p>	<p>Sửa đổi tỷ lệ cho phù hợp với tình hình hoạt động của công ty</p>
<p>Điều 25 Khoản 4 Điểm c</p>	<p>Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 108 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 120 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, đầu tư công ty và liên doanh);</p>	<p>Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, đầu tư công ty và liên doanh);</p>	<p>Sửa đổi số điều khoản tham chiếu theo luật doanh nghiệp 2014</p>
<p>Điều 25 Khoản 4 Điểm đ</p>	<p>Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty;</p>	<p>Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.</p>	<p>Sửa đổi phù hợp theo quy định tại điểm h Khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp</p>
<p>Điều 25 Khoản 8</p>	<p>Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội đồng quản trị bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua</p>	<p>Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội đồng quản trị bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ</p>	<p>Sửa đổi phù hợp theo quy định tại Khoản 3</p>

	<p>cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ Công ty, công ty con, công ty liên kết của Công ty và các công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phần vốn góp phải được công bố chi tiết trong báo cáo thường niên của Công ty:</p>	<p>phần và các lợi ích khác được hưởng từ Công ty, công ty con, công ty liên kết của Công ty và các công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phần vốn góp được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp và phải được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên</p>	<p>Điều 158 Luật Doanh nghiệp 2014</p>
<p>Điều 27 Khoản 4</p>	<p>Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 27 phải được tiến hành trong thời hạn mười lăm (15) ngày sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 3 Điều 27 có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị.</p>	<p>Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 27 phải được tiến hành trong thời hạn bảy (07) ngày sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 3 Điều 27 có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị.</p>	<p>Sửa đổi theo điều 153 Luật doanh nghiệp 2014</p>
<p>Điều 27 Khoản 7</p>	<p>Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất năm (05) ngày trước khi tổ chức họp, các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể có hiệu lực hồi tố. Thông báo họp Hội đồng phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ chương trình, thời gian, địa điểm họp, kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng và các</p>	<p>Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất năm (05) ngày trước khi tổ chức họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp phải có tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.</p>	<p>Sửa đổi theo điều 153 Luật doanh nghiệp</p>

	<p>phiếu bầu cho những thành viên Hội đồng không thể dự họp.</p>		<p>Sửa đổi theo Điều 154 Luật Doanh nghiệp</p>
<p>Điều 27 Khoản 14</p>	<p>Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và phải có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp hoặc Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất một (01) thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp.</p>	<p>Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và phải có họ, tên, chữ ký của chủ toạ và người ghi biên bản.</p>	
<p>Điều 30 Khoản 1</p>	<p>Hội đồng quản trị bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng hoặc một người khác làm Giám đốc điều hành; ký hợp đồng trong đó quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản khác liên quan khác. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Giám đốc điều hành phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên và được nêu trong Báo cáo thường niên của Công ty.</p>	<p>Hội đồng quản trị bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng hoặc một người khác làm <u>Tổng Giám đốc</u> điều hành; ký hợp đồng trong đó quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản khác liên quan khác. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Giám đốc điều hành được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp và phải được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.</p>	<p>Sửa đổi theo Điều 158 Luật Doanh nghiệp.</p>
<p>Điều 32 Khoản 1</p>	<p>Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) thành viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực</p>	<p>Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) thành viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc</p>	<p>Sửa đổi bổ sung cho phù hợp với quy định của Điều lệ mẫu và Điều 163, Điều 164</p>

	<p>hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.</p> <p>Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải bầu một (01) người trong số (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p> <p>...</p>	<p>kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Các thành viên ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.</p> <p>Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải bầu một (01) người trong số họ làm Trưởng ban kiểm soát. Trưởng ban kiểm soát là phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p>	<p>Luật doanh nghiệp 2014</p>
<p>Điều 32 Khoản 2</p>	<p>Các cổ đông có quyền góp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.</p>	<p>Các cổ đông có quyền góp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.</p>	<p>Sửa đổi tỷ lệ cho phù hợp với tình hình hoạt động của công ty</p>
<p>Điều 33 Khoản 1</p>	<p>Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 123-Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây</p>	<p>Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 165 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:</p>	<p>Sửa đổi số điều khoản tham chiếu theo luật doanh nghiệp 2014</p>
<p>Điều 33 Khoản 4</p>	<p>Mức thù lao của các thành viên Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Thành viên của Ban kiểm soát được thanh toán các khoản chi phí đi lại, khách sạn và các chi phí phát sinh một cách hợp lý khi họ tham gia các cuộc họp của Ban kiểm soát</p>	<p>Mức thù lao của các thành viên Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông quyết định, được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp và phải được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm</p>	<p>Bổ sung theo Khoản 3 điều 158 Luật Doanh nghiệp.</p>

	hoặc thực thi các hoạt động khác của Ban kiểm soát.	của công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại <u>cuộc họp thường niên</u> . Thành viên của Ban kiểm soát được thanh toán các khoản chi phí đi lại, khách sạn và các chi phí phát sinh một cách hợp lý khi họ tham gia các cuộc họp của Ban kiểm soát hoặc thực thi các hoạt động khác của Ban kiểm soát.	
Điều 52 Khoản 1	Khoản 1 Điều 52 Bản điều lệ này gồm 21 chương 52 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dầu tư và Phát triển KSH nhất trí thông qua ngày 28 tháng 06 năm 2013 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.	Khoản 1 Điều 52 Bản điều lệ này gồm 21 chương 52 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dầu tư và Phát triển KSH nhất trí thông qua ngày <u>tháng 06 năm 2016</u> tại Đại hội đồng cổ đông thường niên <u>2016</u> và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.	Sửa đổi bổ sung cho phù hợp với sự thay đổi ngày ra quyết định và số điều của Điều lệ sau khi sửa đổi bổ sung

Hà Nội, ngày 08 tháng ... năm 2016

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH

NGUYỄN ĐỨC THẮNG

Số: 02/2016/TTr-HĐQT

Hà nội, ngày 06 tháng 06 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v: *Tái cấu trúc các khoản đầu tư tài chính vào các công ty con, công ty liên kết của CTCP Đầu tư và Phát triển KSH*

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

Công ty Cổ Đầu tư và Phát triển KSH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006; và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH.

Hội đồng quản trị công ty Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH kính trình Đại hội đồng Cổ đông phương án tái cấu trúc các khoản đầu tư tài chính, Hợp đồng hợp tác kinh doanh, các khoản cho vay thế như sau:

I. Phương án thoái vốn đầu tư

Hội đồng quản trị kính trình ĐHCĐ thông qua phương án thoái vốn đầu tư như sau:

1. Vốn góp tại Công ty cổ phần khoáng sản Tam Sơn
 - Tổng số tiền đã góp: 115.000.000.000 đồng (Một trăm mười lăm tỷ đồng) tương đương với 31.25% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Khoáng sản Tam Sơn.
 - Dự kiến thời gian thoái vốn: Quý 2-3/2016
 - Tổng giá trị vốn thu hồi: 115.000.000.000 đồng (Một trăm mười lăm tỷ đồng).
 - Phương thức thu hồi vốn: Thu hồi bằng tiền mặt hoặc hoán đổi các khoản đầu tư.
2. Hợp tác kinh doanh cùng Công ty TNHH Venergy theo Hợp đồng số 02/2014/HĐHTKD
 - Tổng đã đầu tư: 120.000.000.000 đồng (Một trăm hai mươi tỷ đồng)
 - Dự kiến thời gian thoái vốn: Quý 2-3/2016
 - Tổng giá trị vốn thu hồi: 120-130 tỷ đồng. Giá trị thu hồi vốn thực tế theo con số các bên đàm phán và dựa theo kết quả đầu tư.
 - Phương thức thu hồi vốn: Thu hồi bằng tiền mặt hoặc hoán đổi các khoản đầu tư.

II. Phương án sử dụng số tiền thu được từ thoái vốn

HĐQT kính trình ĐHCĐ sử dụng số tiền thu được từ việc thoái vốn đầu tư, tất toán các khoản cho vay ngắn hạn và thu hồi khoản phải thu ngắn hạn để đầu tư vào 02 công ty liên kết phù hợp với chiến lược đầu tư của với các thông tin cụ thể:



ST T	Mục đích sử dụng	Số tiền đầu tư dự kiến (tỷ đồng)	Giá trị phần vốn nắm giữ (tỷ đồng)	Dự kiến nguồn vốn sử dụng	Lĩnh vực hoạt động
1	Mua phần vốn góp tại Công ty Thương mại dịch vụ đầu tư Gia Huy để nắm giữ tỷ lệ từ 45%-48%	130	130	- 115 tỷ đồng: từ việc thoái vốn bằng tiền tại Công ty cổ phần Khoáng sản Tam Sơn hoặc hoán đổi các khoản đầu tư - 15 tỷ đồng: từ các khoản phải thu và cho vay ngắn hạn.	- Nông, lâm nghiệp - Khoáng sản - Thương mại và dịch vụ
2	Mua phần vốn góp tại Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển Nông lâm nghiệp Thịnh Vượng để nắm giữ tỷ lệ từ 42%-45%	154	154	- 120 tỷ-130 tỷ đồng từ việc thoái vốn Hợp đồng hợp tác kinh doanh tại Công ty TNHH Venergy bằng tiền mặt hoặc hoán đổi các khoản đầu tư. - 24 tỷ- 34 tỷ từ các khoản phải thu và cho vay ngắn hạn.	- Nông, lâm nghiệp - Khoáng sản - Thương mại và dịch vụ
Tổng		284			

III. Thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện

Kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển KSH toàn quyền thực hiện các công việc liên quan đến việc tái cấu trúc các khoản đầu tư bao gồm nhưng không giới hạn việc ký kết các hợp đồng thoái vốn, góp vốn, mua cổ phần vượt quá 35% tổng tài sản tại Báo cáo tài chính gần nhất và một số nội dung khác như sau:

- Lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai các kế hoạch thoái vốn và thực hiện tái đầu tư nguồn vốn thu được.
- Thực hiện đàm phán về phương thức thoái vốn và giá trị thoái vốn tại Cổ phần khoáng sản Tam Sơn và rút vốn hợp tác kinh doanh tại Công ty TNHH Venergy.
- Quyết định việc thoái vốn tại các khoản đầu tư bằng tiền hay hoán đổi đầu tư.

- Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để hoàn thành việc thoái vốn tại Công ty Cổ phần khoáng sản Tam Sơn và rút vốn hợp tác kinh doanh tại Công ty TNHH Venergy.
- Đàm phán, quyết định các điều kiện và điều khoản và ký kết các hợp đồng hoặc tài liệu liên quan đến việc mua cổ phần và cử người đại diện vốn tại Công ty Thương mại dịch vụ đầu tư Gia Huy và Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển Nông lâm nghiệp Thịnh Vượng.
- Thực hiện việc mua vốn góp và mua cổ phần tại Công ty Thương mại dịch vụ đầu tư Gia Huy và Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển Nông lâm nghiệp Thịnh Vượng.
- Thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.

Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, ĐT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN ĐỨC THẮNG



TỜ TRÌNH

V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán/soát xét Báo cáo tài chính năm 2016

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006; và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán; và Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH.

Thực hiện mục tiêu nâng cao tính chuyên nghiệp trong công tác quản trị điều hành, tính công khai minh bạch trong hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính soát xét bán niên năm 2016 và báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty như sau:

1. Danh sách công ty kiểm toán dự kiến:
 - Công ty TNHH PKF Việt Nam - chi nhánh TPHCM
 - Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN)
2. Trong trường hợp không thương thảo và ký kết hợp đồng được với một trong các công ty kiểm toán nêu tại mục 1, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn tiếp các công ty có tên trong danh sách sau:
 - Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn tài chính quốc tế
 - Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam
 - Công ty TNHH Kiểm toán BOD Việt Nam
3. Trong trường hợp không thương thảo và ký kết hợp đồng được với một trong các công ty kiểm toán nêu tại mục 2, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán là công ty kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, trong Danh sách các công ty kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán năm 2016 và được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết; có uy tín về chất lượng kiểm toán; có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 chấp thuận thông qua.

Trân trọng cảm ơn.



NGUYỄN ĐỨC THẮNG

Số: 05/2016/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 06 tháng 06 năm 2016

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển KSH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ngày 26/11/2014;
 - Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của CTCP Đầu Tư và Phát Triển KSH;
- Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển KSH kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015. Cụ thể như sau:

Báo cáo tài chính năm 2015 (Báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2015 đến ngày 31/12/2015) được kiểm toán bởi Công ty TNHH PKF Việt Nam – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh đã được công bố thông tin theo quy định, bao gồm:

1. Báo cáo của Kiểm toán viên
2. Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2015;
3. Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 (từ ngày 01/01/2015 đến ngày 31/12/2015);
4. Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ;
5. Thuyết minh Báo cáo tài chính

Trong đó, một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

Chi tiêu	Giá trị (VNĐ)
Tổng tài sản	295.892.412.848
Tài sản ngắn hạn	295.595.382.707
Tài sản dài hạn	297.030.141
Nợ phải trả	2.037.177.132
Nguồn vốn chủ sở hữu	293.855.235.716
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	100.672.621.461
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	8.728.912.058
Lợi nhuận trước thuế	8.728.912.058
Lợi nhuận sau thuế	6.808.551.405

Ý kiến của đơn vị kiểm toán

Theo ý kiến của Kiểm toán viên – Công ty TNHH PKF Việt Nam, xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính vào ngày 31/12/2015, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 của Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển KSH, và được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN ĐỨC THẮNG



TỜ TRÌNH

Về việc thông qua phương án thù lao HĐQT và BKS năm 2016

Kính gửi : Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển KSH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của CTCP Đầu Tư và Phát Triển KSH;
- Căn cứ vào kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

1. Báo cáo tình hình chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2015

Theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 đã phê duyệt về mức chi trả thù lao cho HĐQT và BKS của Công ty cổ phần Đầu Tư và Phát Triển KSH năm 2015 gồm:

Thù lao cho chủ tịch HĐQT	: 3.000.000 đồng/tháng
Thù lao cho thành viên HĐQT thường trực	: 2.000.000 đồng/người/tháng.
Thù lao cho thành viên HĐQT kiêm nhiệm	: 2.000.000 đồng/người/tháng
Thù lao cho Trưởng BKS	: 2.000.000 đồng/tháng.
Thù lao cho thành viên BKS	: 1.500.000 đồng/người/tháng.

Tuy nhiên, trong năm 2015, Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty thống nhất không nhận thù lao do tình hình kinh doanh của Công ty còn gặp nhiều khó khăn.

2. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2016

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua đề xuất về mức thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát của công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển KSH trong năm 2016 như sau:

Thù lao cho chủ tịch HĐQT	: 3.000.000 đồng/tháng
Thù lao cho thành viên HĐQT thường trực	: 2.000.000 đồng/người/tháng.
Thù lao cho thành viên HĐQT kiêm nhiệm	: 2.000.000 đồng/người/tháng
Thù lao cho Trưởng BKS	: 2.000.000 đồng/tháng.
Thù lao cho thành viên BKS	: 1.500.000 đồng/người/tháng.

Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

T. H. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGUYỄN ĐỨC THẮNG

Số: 07/2016/TTr-HĐQT

Hà nội, ngày 06 tháng 06 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua bổ nhiệm Ông Nguyễn Đức Thắng giữ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty.

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006; và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán; và Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Đầu tư và Phát triển KSH;
- Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 về Quy chế quản trị Công ty áp dụng cho Công ty đại chúng
- Căn cứ tình hình hoạt động thực tế của Công ty CP Đầu tư và Phát triển KSH.

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH, và Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 về Quy chế quản trị Công ty áp dụng cho Công ty đại chúng, Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng giám đốc phải được phê chuẩn hàng năm tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh và năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành công ty. Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn việc Ông Nguyễn Đức Thắng giữ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc công ty kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 chấp thuận thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN
KSH
QUẬN HOÀN KIẾM - TP. HÀ NỘI



NGUYỄN ĐỨC THẮNG



**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
PHÁT TRIỂN KSH**

Số: 02/2016/BC-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2016

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Kính gửi Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Đầu tư và Phát triển KSH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH;
- Căn cứ vào Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;

Trên tinh thần khách quan, nghiêm túc kiểm soát đánh giá toàn bộ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH, giám sát việc triển khai thực hiện của Ban Giám đốc (BGĐ) đối với nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) và các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) công ty, xin trình bày báo cáo kiểm soát năm 2015 như sau:

1. Sơ lược tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015

Trong năm 2015, Ban kiểm soát tiến hành các hoạt động sau:

- Tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị.
- Xem xét Báo cáo tài chính của Công ty.
- Xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi cho các nhà đầu tư.
- Tham gia kiểm phiếu xin ý kiến Đại hội đồng Cổ đông bằng văn bản.
- Giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định của Công ty đã ban hành.
- Xem xét việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông trong năm 2015.

2. Kết quả giám sát

2.1 Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị có 05 thành viên trong đó có 02 thành viên trực tiếp tham gia điều hành.

Hội đồng Quản trị Công ty đã chỉ đạo kịp thời và theo sát mục tiêu chiến lược mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra, công tác quản lý và điều hành kinh doanh về cơ bản đều dựa vào Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Hội đồng Quản trị đã tổ chức họp thường kỳ để xây dựng chương trình hoạt động công tác, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên và kiểm tra việc thực hiện kết quả kinh doanh của Công ty.

Hội đồng Quản trị đã ban hành các quy chế, quy định và quyết định về công tác quản lý nội bộ đúng quy định và Điều lệ Công ty; sửa đổi và bổ sung kịp thời một số văn bản quản lý cho phù hợp với pháp luật hiện hành.

2.2 Kết quả giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc

Ban Giám đốc điều hành có 01 thành viên, đứng đầu là Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện tốt các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

2.3 Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của công ty

Đến hết năm 2015, BKS không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của công ty. Các quy trình hoạt động tuân thủ theo các yêu cầu của hệ thống quản trị nội bộ. Hệ thống kiểm soát tài chính nội bộ và chế độ giao ban vận hành tốt, phát hiện kịp thời các vấn đề, đề xuất các kiến nghị và giải pháp phù hợp.

BKS đồng ý cơ bản với các đánh giá về hoạt động và tài chính trong các báo cáo của Công ty và tổ chức kiểm toán.

3. Kết quả hoạt động năm 2015

Toàn bộ số liệu tài chính do Ban Giám đốc vừa công bố đều được trích dẫn từ báo cáo tài chính của công ty tại thời điểm 31/12/2015, số liệu trên hoàn toàn phản ánh trung thực kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm qua và được hạch toán tuân thủ đầy đủ theo các quy định về hạch toán kế toán hiện hành.

Số liệu cụ thể như sau:

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Thực hiện (TH)
1. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	100.672.621.461
2. Tổng lợi nhuận trước thuế	8.728.912.058
3. Lợi nhuận sau thuế	6.808.551.405
4. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	243

Kết luận: Chưa đạt kế hoạch đề ra theo ĐHCĐ năm 2015 đưa ra.

4. Báo cáo tài chính năm 2015

Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH PKF Việt Nam – Chi nhánh TP Hồ Chí Minh. Công ty TNHH PKF Việt Nam – Chi nhánh TP Hồ Chí Minh là một trong những công ty có uy tín trong lĩnh vực Kiểm toán và nằm trong danh sách các công ty Kiểm toán được UBCKNN chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết.

5. Kết luận:

00189
ÔNG
CỔ PHẢ
Ữ VÀ PHÁT
KSH
KIỂM-T

Năm 2015 là năm nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng phải trải qua nhiều khó khăn và thách thức. Bằng sự nỗ lực của HĐQT và BGD cùng toàn thể cán bộ nhân viên công ty và đặc biệt là sự tin tưởng, giúp đỡ của các cổ đông, mặc dù công ty chưa hoàn thành các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh đề ra nhưng chúng ta đã tái cơ cấu hoạt động của công ty theo hướng chuyên nghiệp hóa, vị thế của công ty trong thị trường công nghệ thông tin ngày càng được nâng cao rõ rệt. Trong quá trình hoạt động BKS cũng tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và điều lệ của công ty, với nhiệm vụ giám sát các hoạt động của BGD theo những nghị quyết của ĐHCĐ & HĐQT. Ban Kiểm soát chúng tôi cam kết sẽ hoạt động trên nguyên tắc khách quan căn cứ trên cơ sở các quy định, quy chế để đảm bảo công bằng cho tất cả các cổ đông công ty.

Xin trân trọng cảm ơn !

CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT



TẠ ANH QUANG



PHẠM ĐỨC HOÀN



NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ĐÔNG

